

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ VĨNH LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/NQ-HĐND

Vĩnh Linh, ngày 24 tháng 7 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030  
nguồn ngân sách xã quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH LINH  
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách tỉnh quản lý;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 và Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 của HĐND xã về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND xã về Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách xã quản lý;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 của HĐND xã về việc thông qua Kế hoạch đầu giá quyền sử dụng đất để thu ngân sách đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 1648/TTr-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã về việc đề nghị thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn ngân sách xã quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn ngân sách xã quản lý, với các nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ**

#### **1. Mục tiêu, định hướng**

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và định hướng phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

- Thu hút tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn xã; đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu; thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026 - 2030. Tiếp tục ưu tiên nguồn vốn cho nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của xã, có tính kết nối và lan tỏa.

#### **2. Nguyên tắc phân bổ**

##### **2.1. Nguyên tắc chung**

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 phải phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 của xã, của các ngành, lĩnh vực và các quy hoạch ngành, lĩnh vực được phê duyệt.

- Phù hợp với kế hoạch tài chính 5 năm của xã giai đoạn 2026 - 2030, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác.

- Việc phân bổ nguồn vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 do cấp có thẩm quyền quyết định.

- Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với mục tiêu phân bổ vốn. Sắp xếp thứ tự ưu tiên các chương trình, dự án theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai thực hiện cũng như tính khả thi trong việc huy động nguồn vốn, đặc biệt là nguồn thu từ bán đấu giá quyền sử dụng đất.

- Không bố trí các nguồn vốn cho chương trình, dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư công.

- Bố trí vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm công khai, minh bạch và công bằng trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn.

## **2.2. Thứ tự ưu tiên trong bố trí vốn đầu tư công**

- Bố trí kế hoạch vốn cho các nhiệm vụ dự án: (1) Chi tiết kiệm 5% theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; (2) Phát triển giáo dục tại Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Trung ương; (3) Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Ban Chấp hành Trung ương; (4) Trích lập dự phòng 2% (Phần tăng thu từ đấu giá quyền sử dụng đất xã hưởng).

- Bố trí kế hoạch vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015 theo Điều 101 Luật Đầu tư công năm 2019 (nếu có).

- Bố trí kế hoạch vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Bố trí kế hoạch vốn đối ứng cho các dự án huy động nguồn vốn ODA, NGO, vốn Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh có đối ứng ngân sách cấp xã.

- Bố trí kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập thẩm định, quyết định đầu tư các dự án có quy mô lớn, tính chất phức tạp, đặc biệt các dự án tạo nguồn quỹ đất.

- Bố trí kế hoạch vốn cho các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030.

## **II. PHƯƠNG ÁN VÀ DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGUỒN NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ**

**1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn ngân sách xã quản lý là 135.056,082 triệu đồng.**

Trong đó:

- Nguồn ngân sách tỉnh cân đối (*Vốn tập trung trong nước*): 12.970 triệu đồng.
- Vốn thu cấp quyền sử dụng đất: 117.469,605 triệu đồng.
- Vốn xã tăng thêm từ đấu giá quyền sử dụng đất: 4.616,477 triệu đồng.

**2. Danh mục công trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030**

- **Tổng số dự án: 77 dự án**

- + Dự án hoàn thành chưa bố trí đủ vốn: 01 dự án

- + Dự án khởi công mới: 76 dự án

*(Chi tiết Danh mục công trình theo Biểu đính kèm)*

## **III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- Nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc đảm bảo các thủ tục đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư. Triển khai lập, thẩm định và thông qua chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới.

- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện để triển khai thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

- Lựa chọn đơn vị tư vấn, xây lắp có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng công trình, thời gian, tiến độ thi công và giải ngân nguồn vốn theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện và giải ngân, quyết toán công trình. Kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục kêu gọi, thu hút, tranh thủ các nguồn vốn ngân sách tỉnh, Trung ương và các nguồn vốn khác để bố trí cho các dự án trong mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND xã triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được HĐND xã Vĩnh Linh khóa II, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 24/7/2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Nhật Quang**

**DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGUỒN NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 của HĐND xã Vĩnh Linh)*

ĐVT: Triệu đồng

| TT  | Danh mục dự án                                                        | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú                   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------------------------|
|     |                                                                       |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |                           |
|     |                                                                       |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |                           |
| I   | 2                                                                     | 3            | 4                           | 5                       | 6                                                      | 7                 | 8                     | 9        | 10                        |
| A   | CƠ CẤU NGUỒN VỐN                                                      |              |                             |                         |                                                        |                   |                       |          |                           |
| I   | NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT                                |              | 2026-2030                   | 203.476,804             | 203.476,804                                            | 37.694,128        | 165.782,676           |          |                           |
|     | Trong đó: Nguồn xã hưởng                                              |              |                             | 122.086,082             | 122.086,082                                            | 22.616,477        | 99.469,605            |          |                           |
| II  | NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH CÂN ĐỐI (Nguồn tập trung trong nước)             |              |                             | 12.970,000              | 12.970,000                                             | 2.594,000         | 10.376,000            |          |                           |
| B   | PHÂN BỐ                                                               |              |                             | 138.628,204             | 135.056,082                                            | 25.210,477        | 109.845,605           |          |                           |
| I   | TIẾT KIỆM 5% (QĐ 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ) |              |                             | 6.752,804               | 6.752,804                                              | 1.260,524         | 5.492,280             |          |                           |
| II  | TRÍCH DỰ PHÒNG 2% (Phần tăng thu từ đầu giá QSD đất xã hưởng)         |              | 2026                        | 94,214                  | 94,214                                                 | 94,214            |                       |          |                           |
| III | DỰ ÁN HOÀN THÀNH                                                      |              |                             | 697,123                 | 125,001                                                | 125,001           |                       |          |                           |
| 1   | Nhà văn hoá thôn Gia Lâm, xã Vĩnh Long                                |              |                             | 697,123                 | 125,001                                                | 125,001           |                       |          |                           |
| IV  | DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI                                                   |              |                             | 131.084,063             | 128.084,063                                            | 23.730,738        | 104.353,325           | -        |                           |
| 1   | LĨNH VỰC VỀ KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ (3,5%)                               |              |                             | 4.726,963               | 4.726,963                                              | 1.172,000         | 3.554,963             |          |                           |
| 1.1 | Hệ thống mạng nội bộ xã Vĩnh Linh năm 2026                            | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 1.172,000               | 1.172,000                                              | 1.172,000         |                       |          |                           |
| 1.2 | Các dự án về lĩnh vực khoa học công nghệ                              | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 3.554,963               | 3.554,963                                              |                   | 3.554,963             |          | Giao UBND xã chi tiết sau |

| TT   | Danh mục dự án                                                                                         | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------|
|      |                                                                                                        |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |         |
|      |                                                                                                        |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |         |
| 2    | LĨNH VỰC Y TẾ, GIÁO DỤC (>5%)                                                                          |              |                             | 13.889,775              | 13.889,775                                             | 5.789,775         | 8.100,000             | -        |         |
| 2.1  | Trường mầm non Vĩnh Long, xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo bếp ăn bán trú điểm trường Phúc Lâm | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 200,000                 | 200,000                                                | 200,000           |                       |          |         |
| 2.2  | Trường TH&THCS Vĩnh Cháp; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo Bếp ăn bán trú                                    | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 500,000                 | 500,000                                                | 500,000           |                       |          |         |
| 2.3  | Trường tiểu học Kim Đồng xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo nhà vệ sinh                          | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 300,000                 | 300,000                                                | 300,000           |                       |          |         |
| 2.4  | Trường TH&THCS Vĩnh Long; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo nhà 2 tầng 8 phòng học cụm THCS thôn Sa Bắc       | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 500,000                 | 500,000                                                | 500,000           |                       |          |         |
| 2.5  | Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo Bếp ăn bán trú                 | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 223,887                 | 223,887                                                | 223,887           |                       |          |         |
| 2.6  | Trường phổ thông dân tộc nội trú Vĩnh Linh; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo hàng rào                        | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 185,888                 | 185,888                                                | 185,888           |                       |          |         |
| 2.7  | Trường TH&THCS Vĩnh Cháp; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo nhà vệ sinh học sinh và giáo viên                 | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 220,000                 | 220,000                                                | 220,000           |                       |          |         |
| 2.8  | Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Võ Thị Sáu, xã Vĩnh Linh                                             | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 830,000                 | 830,000                                                | 830,000           |                       |          |         |
| 2.9  | Trường THCS Lê Quý Đôn; Hạng mục: Cải tạo khu nhà hiệu bộ và nhà 2 tầng 8 phòng học                    | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 810,000                 | 810,000                                                | 810,000           |                       |          |         |
| 2.10 | Trường mầm non Sơn Ca; Hạng mục: Cải tạo nâng cấp khu nhà hiệu bộ, bếp ăn bán trú và nhà vệ sinh       | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 400,000                 | 400,000                                                | 400,000           |                       |          |         |

| TT   | Danh mục dự án                                                                                                                                  | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------|
|      |                                                                                                                                                 |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |         |
|      |                                                                                                                                                 |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |         |
| 2.11 | Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc; Hạng mục: Cải tạo nâng cấp nhà 2 tầng 6 phòng học, nhà hội trường và lát lại sân phía trước dãy nhà 4 phòng học | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 1.120,000               | 1.120,000                                              | 1.120,000         |                       |          |         |
| 2.12 | Nâng cấp, cải tạo Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Vĩnh Linh                                                              | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 500,000                 | 500,000                                                | 500,000           |                       |          |         |
| 2.13 | Cải tạo nâng cấp Trạm Y Tế xã Vĩnh Linh                                                                                                         | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 1.000,000               | 1.000,000                                              |                   | 1.000,000             |          |         |
| 2.14 | Trường mầm non Sơn Ca; Hạng mục: Bếp ăn bán trú (Điểm trường thôn Bến Hải)                                                                      | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 900,000                 | 900,000                                                |                   | 900,000               |          |         |
| 2.15 | Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc; Hạng mục: Hệ thống thoát nước sân, khuôn viên trường                                                            | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 500,000                 | 500,000                                                |                   | 500,000               |          |         |
| 2.16 | Trường tiểu học Kim Đồng; Hạng mục: Xây dựng nhà vệ sinh 2 tầng                                                                                 | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.300,000               | 1.300,000                                              |                   | 1.300,000             |          |         |
| 2.17 | Nâng cấp, cải tạo Trường TH&THCS Vĩnh Long và Trường THCS Nguyễn Trãi                                                                           | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 1.200,000               | 1.200,000                                              |                   | 1.200,000             |          |         |
| 2.18 | Trường THCS Lê Quý Đôn; Hạng mục: Xây dựng tầng 2 dãy nhà thư viện và truyền thống                                                              | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.000,000               | 1.000,000                                              |                   | 1.000,000             |          |         |
| 2.19 | Trường TH&THCS Vĩnh Chấp; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo hàng rào và hành lang vỉa hè trước cổng trường                                            | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 2.200,000               | 2.200,000                                              |                   | 2.200,000             |          |         |
| 3    | LĨNH VỰC GIAO THÔNG                                                                                                                             |              |                             | 33.718,963              | 33.718,963                                             | 13.518,963        | 20.200,000            |          | -       |
| 3.1  | Nâng cấp đường giao thông nội thôn Chấp Lễ, xã Vĩnh Linh (Đoạn từ nhà ông Công đến nhà ông Man)                                                 | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 750,000                 | 750,000                                                | 750,000           |                       |          |         |
| 3.2  | Nâng cấp đường giao thông liên thôn Trung Lập, xã Vĩnh Linh (Đoạn từ nhà ông Thành Sâm đến nhà ông Bình Hạ)                                     | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 1.355,088               | 1.355,088                                              | 1.355,088         |                       |          |         |
| 3.3  | Nâng cấp đường vào trường Mầm non Hoa Phượng, xã Vĩnh Linh                                                                                      | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 400,000                 | 400,000                                                | 400,000           |                       |          |         |

| TT   | Danh mục dự án                                                                                                                                                              | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------|
|      |                                                                                                                                                                             |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |         |
|      |                                                                                                                                                                             |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |         |
| 3.4  | Nâng cấp kiệt 97 đường Nguyễn Lương Bằng, xã Vĩnh Linh                                                                                                                      | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 700,000                 | 700,000                                                | 700,000           |                       |          |         |
| 3.5  | Nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thôn Hoà Phú, xã Vĩnh Linh                                                                                                          | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 400,000                 | 400,000                                                | 400,000           |                       |          |         |
| 3.6  | Nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thôn 7, thôn Lao Động và thôn Phúc Lâm, xã Vĩnh Linh                                                                                | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 2.200,000               | 2.200,000                                              | 2.200,000         |                       |          |         |
| 3.7  | Nâng cấp hệ thống mương thoát nước đường giao thông nội thôn Gia Lâm, xã Vĩnh Linh                                                                                          | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 1.000,000               | 1.000,000                                              | 1.000,000         |                       |          |         |
| 3.8  | Cải tạo, nâng cấp đường nội bộ, khuôn viên Nghĩa trang liệt sỹ Vĩnh Linh                                                                                                    | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 1.300,000               | 1.300,000                                              | 1.300,000         |                       |          |         |
| 3.9  | Nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn Quảng Xá và thôn Bình An, xã Vĩnh Linh                                                                                             | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 2.200,000               | 2.200,000                                              | 2.200,000         |                       |          |         |
| 3.10 | Nâng cấp tuyến đường giao thông nội thôn Cháp Nam, thôn Cháp Bắc, thôn Hoà Phú, Kè chắn đất đường nội thôn Thượng Hòa và đường vào Chợ Hồ Xá 3, Chợ Vĩnh Cháp, xã Vĩnh Linh | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 1.563,875               | 1.563,875                                              | 1.563,875         |                       |          |         |
| 3.11 | Nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn 4, thôn Phú Thị Đông, thôn 6 và thôn Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Linh                                                                       | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 1.650,000               | 1.650,000                                              | 1.650,000         |                       |          |         |
| 3.12 | Đầu tư nâng cấp rãnh thoát nước đường Phan Huy Chú, đường Lê Thế Hiếu và mặt đường, rãnh thoát nước kiệt 355 Lê Duẩn, xã Vĩnh Linh                                          | Xã Vĩnh Linh | 2028-2030                   | 1.800,000               | 1.800,000                                              |                   | 1.800,000             |          |         |
| 3.13 | Nâng cấp kiệt 36, kiệt 37 đường Nguyễn Lương Bằng, xã Vĩnh Linh                                                                                                             | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.500,000               | 1.500,000                                              |                   | 1.500,000             |          |         |
| 3.14 | Nâng cấp đường giao thông nội thôn, tấm lát rãnh thoát nước và đắp đê chống xói lở thôn Thượng Lập, xã Vĩnh Linh                                                            | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 2.000,000               | 2.000,000                                              |                   | 2.000,000             |          |         |
| 3.15 | Nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thôn Hồ Xá Bắc, xã Vĩnh Linh                                                                                                        | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 2.200,000               | 2.200,000                                              |                   | 2.200,000             |          |         |

| TT   | Danh mục dự án                                                                                                                   | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------|
|      |                                                                                                                                  |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |         |
|      |                                                                                                                                  |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |         |
| 3.16 | Nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thôn Vĩnh Quang, xã Vĩnh Linh                                                            | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 2.200,000               | 2.200,000                                              |                   | 2.200,000             |          |         |
| 3.17 | Nâng cấp đường giao thông nội thôn Sa Trung, xã Vĩnh Linh                                                                        | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 1.500,000               | 1.500,000                                              |                   | 1.500,000             |          |         |
| 3.18 | Nâng cấp đường giao thông liên thôn Vĩnh Long - thôn Quảng Lập và mương thoát nước đường giao thông thôn Vĩnh Long, xã Vĩnh Linh | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 2.000,000               | 2.000,000                                              |                   | 2.000,000             |          |         |
| 3.19 | Nâng cấp mở rộng và xây dựng mới kiệt 12, đường Phạm Văn Đồng; kiệt 14, đường Tôn Đức Thắng xã Vĩnh Linh                         | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 1.500,000               | 1.500,000                                              |                   | 1.500,000             |          |         |
| 3.20 | Nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thôn Hoà Phú, thôn Bình An và thôn Lai Bình, xã Vĩnh Linh                                | Xã Vĩnh Linh | 2028-2030                   | 1.600,000               | 1.600,000                                              |                   | 1.600,000             |          |         |
| 3.21 | Vĩa hè, rãnh thoát nước đường Trần Phú (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Hai Bà Trưng)                                     | Xã Vĩnh Linh | 2026-2028                   | 1.000,000               | 1.000,000                                              |                   | 1.000,000             |          |         |
| 3.22 | Rãnh thoát nước đường Hùng Vương, xã Vĩnh Linh (Đoạn từ đường Trần Phú đến Bệnh viện đa khoa khu vực Vĩnh Linh)                  | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 1.200,000               | 1.200,000                                              |                   | 1.200,000             |          |         |
| 3.23 | Nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thôn Chắp Lễ, xã Vĩnh Linh                                                               | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 1.700,000               | 1.700,000                                              |                   | 1.700,000             |          |         |
| 4    | LĨNH VỰC VĂN HOÁ, THÔNG TIN                                                                                                      |              |                             | 18.820,000              | 18.820,000                                             | 2.720,000         | 16.100,000            | -        |         |
| 4.1  | Bảng thông tin điện tử xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo khuôn viên                                                      | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 300,000                 | 300,000                                                | 300,000           |                       |          |         |
| 4.2  | Miếu Bà Chúa, xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nhà đặt lễ và bãi đỗ xe                                                                    | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 1.520,000               | 1.520,000                                              | 1.520,000         |                       |          |         |
| 4.3  | Hệ thống Camera giám sát an ninh, xã Vĩnh Linh                                                                                   | Xã Vĩnh Linh | 2026-2027                   | 600,000                 | 600,000                                                | 600,000           |                       |          |         |
| 4.4  | Nhà văn hóa thôn Sa Trung, Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa và xây mới nhà vệ sinh (Điểm Hòa Nam)                         | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 300,000                 | 300,000                                                | 300,000           |                       |          |         |

| TT   | Danh mục dự án                                                                                       | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------|
|      |                                                                                                      |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |         |
|      |                                                                                                      |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |         |
| 4.5  | Nghĩa trang Liệt sỹ xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Phục hồi 8 bia ghi danh liệt sỹ tại nhà đặt lễ           | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 500,000                 | 500,000                                                |                   | 500,000               |          |         |
| 4.6  | Nhà thi đấu xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp mái che và thay mới thảm sân thi đấu           | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 2.500,000               | 2.500,000                                              |                   | 2.500,000             |          |         |
| 4.7  | Nhà văn hoá trung tâm xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Phòng thu âm                                           | Xã Vĩnh Linh | 2027-2028                   | 200,000                 | 200,000                                                |                   | 200,000               |          |         |
| 4.8  | Sân vận động xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo khuôn viên phía ngoài                          | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 3.000,000               | 3.000,000                                              |                   | 3.000,000             |          |         |
| 4.9  | Miếu Bà Chúa, xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Nhà vệ sinh                                                    | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 700,000                 | 700,000                                                |                   | 700,000               |          |         |
| 4.10 | Nâng cấp cải tạo Nhà văn hóa và khuôn viên nhà văn hóa thôn Quảng Lập, thôn Thượng Lập, xã Vĩnh Linh | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 900,000                 | 900,000                                                |                   | 900,000               |          |         |
| 4.11 | Nâng cấp cải tạo Nhà văn hoá thôn Bến Hải, xã Vĩnh Linh                                              | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 600,000                 | 600,000                                                |                   | 600,000               |          |         |
| 4.12 | Nhà văn hoá thôn Phú Thị, xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Kè chắn đất, tường rào và các hạng mục phụ trợ     | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 800,000                 | 800,000                                                |                   | 800,000               |          |         |
| 4.13 | Nâng cấp, cải tạo Chợ Hồ Xá 1, xã Vĩnh Linh                                                          | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 3.000,000               | 3.000,000                                              |                   | 3.000,000             |          |         |
| 4.14 | Nâng cấp, cải tạo Chợ Vĩnh Chấp, xã Vĩnh Linh                                                        | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 1.400,000               | 1.400,000                                              |                   | 1.400,000             |          |         |
| 4.15 | Nâng cấp, cải tạo Chợ Hồ Xá 2, xã Vĩnh Linh                                                          | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 1.300,000               | 1.300,000                                              |                   | 1.300,000             |          |         |
| 4.16 | Nâng cấp, cải tạo Chợ Hồ Xá 3, xã Vĩnh Linh                                                          | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 1.200,000               | 1.200,000                                              |                   | 1.200,000             |          |         |
| 5    | LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, DIỆM NGHIỆP, THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN                                  |              |                             | 15.698,362              | 12.698,362                                             | -                 | 12.698,362            | -        |         |
| 5.1  | Mương tưới Đập Hà - Cồn Dương, Mạ Gà, Trạng Sả, Biền, HTX NN Bình An                                 | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.000,000               | 1.000,000                                              |                   | 1.000,000             |          |         |

| TT                | Danh mục dự án                                                                     | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030 |          |           | Vốn khác | Ghi chú                                  |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|---------------------------------------|----------|-----------|----------|------------------------------------------|
|                   |                                                                                    |              |                             |                         | NS xã quản lý                         |          |           |          |                                          |
|                   |                                                                                    |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                        | Trong đó |           |          |                                          |
| Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030                                                              |              |                             |                         |                                       |          |           |          |                                          |
| 5.2               | Mương tưới đồng Trăm Trăm, HTX NN Thượng Hòa                                       | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 450,000                 | 450,000                               |          | 450,000   |          |                                          |
| 5.3               | Mương tưới Cửa Cháp Đông, HTX DVNN Cháp Lễ                                         | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.200,000               | 1.200,000                             |          | 1.200,000 |          |                                          |
| 5.4               | Mương tưới Cò Lá đội 1, đội 2, HTX NN Nam Hồ                                       | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 600,000                 | 600,000                               |          | 600,000   |          |                                          |
| 5.5               | Mương tưới tiêu bầu Dừng Dàng, HTX DVNN Phúc Lâm                                   | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 600,000                 | 600,000                               |          | 600,000   |          |                                          |
| 5.6               | Mương tưới Đạo, HTX DVNN Gia Lâm                                                   | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 900,000                 | 900,000                               |          | 900,000   |          |                                          |
| 5.7               | Mương tưới Bầu Nặng - Trưa Má, HTX DVNN Sa Trung                                   | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.000,000               | 1.000,000                             |          | 1.000,000 |          |                                          |
| 5.8               | Mương tưới Tây Sơn, HTX NN Bình An                                                 | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 1.000,000               | 1.000,000                             |          | 1.000,000 |          |                                          |
| 5.9               | Mương tưới N1B04 đoạn cuối, HTX NN Thượng Hòa                                      | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 748,362                 | 748,362                               |          | 748,362   |          |                                          |
| 5.10              | Mương tưới Biền Dâu, HTX DVNN Quảng Xá                                             | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 800,000                 | 800,000                               |          | 800,000   |          |                                          |
| 5.11              | Mương tưới Thượng Thôn, HTX DVNN Lai Bình                                          | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 700,000                 | 700,000                               |          | 700,000   |          |                                          |
| 5.12              | Mương tưới Lò Cháy - Cồn Giữa, HTX DVNN Sa Trung                                   | Xã Vĩnh Linh | 2027-2029                   | 700,000                 | 700,000                               |          | 700,000   |          |                                          |
| 5.13              | Xây dựng trạm bơm và hệ thống kênh dẫn phục vụ vùng sản xuất lúa hữu cơ Thượng Hòa | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 6.000,000               | 3.000,000                             |          | 3.000,000 |          | Ngân sách TW, Tỉnh và nguồn ngân sách xã |

| TT  | Danh mục dự án                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm XD  | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến tổng mức đầu tư | Kế hoạch vốn ĐTC giai đoạn 2026 -2030<br>NS xã quản lý |                   |                       | Vốn khác | Ghi chú                   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------|----------|---------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                  |              |                             |                         | Tổng vốn NS xã                                         | Trong đó          |                       |          |                           |
|     |                                                                                                                                                                                                                                                  |              |                             |                         |                                                        | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch GD 2027-2030 |          |                           |
| 6   | CÁC DỰ ÁN CƠ SỞ HẠ TẦNG CÁC KHU ĐẤT (TẠO NGUỒN THU NGÂN SÁCH XÃ TỪ QUỸ ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT)                                                                                                                                                          |              |                             | 33.230,000              | 33.230,000                                             | 530,000           | 32.700,000            |          |                           |
| 6.1 | Xây dựng hạ tầng khu dân cư Phạm Văn Đồng, xã Vĩnh Linh                                                                                                                                                                                          | Xã Vĩnh Linh | 2026-2029                   | 33.200,000              | 33.200,000                                             | 500,000           | 32.700,000            |          |                           |
| 6.2 | Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư thôn Phúc Lâm, xã Vĩnh Linh; Hạng mục: Cắm mốc phân lô (Nay là thôn Vĩnh Long, xã Vĩnh Linh)                                                                                                                   | Xã Vĩnh Linh | 2026                        | 30,000                  | 30,000                                                 | 30,000            | -                     |          |                           |
| 7   | DỰ PHÒNG                                                                                                                                                                                                                                         |              |                             | 11.000,000              | 11.000,000                                             | -                 | 11.000,000            |          |                           |
| 7.1 | Dự phòng đối ứng cho các công trình đối ứng cấp trên và một số nhiệm vụ khác                                                                                                                                                                     | Xã Vĩnh Linh | 2027-2030                   | 5.000,000               | 5.000,000                                              |                   | 5.000,000             |          | Giao UBND xã chi tiết sau |
| 7.2 | Đối ứng xây dựng các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa | Xã Vĩnh Linh | 2026-2030                   | 6.000,000               | 6.000,000                                              |                   | 6.000,000             |          | Giao UBND xã chi tiết sau |